

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 231/2024/TLST-DS, ngày 24 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị N, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải trả:** Chị Phan Thị H tự nguyện trả cho chị Huỳnh Thị N số tiền hui còn nợ là 121.500.000 đồng (Một trăm hai mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

- **Về thời hạn trả tiền:** Chị Huỳnh Thị N và chị Phan Thị H thỏa thuận do Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Huỳnh Thị N và chị Phan Thị H tự nguyện mỗi người chịu 1.518.750 đồng (Một triệu năm trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Số tiền án phí của chị Huỳnh Thị N được khấu trừ vào số tiền đã nộp là 3.250.000 đồng (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003690 ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án

dân sự huyện Cầu Ngang. Chị Huỳnh Thị N được trả lại số tiền chênh lệch là 1.731.250 đồng (Một triệu bảy trăm ba mươi một nghìn hai trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cầu Ngang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh